

Số: 572/KH-UBND

An Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Về đảm bảo sản xuất ổn định trong tình hình dịch COVID-19

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 2557/KH-BCĐ ngày 24/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh tổng thể về kiểm soát dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 2715/BCĐ-KGVX ngày 05/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch sau ngày 05/9/2021 trên địa bàn tỉnh,

Để nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế để ổn định đời sống nhân dân; thực hiện linh hoạt các biện pháp khi tình hình dịch COVID-19 có sự thay đổi, đảm bảo hài hòa giữa khôi phục sản xuất và yêu cầu phòng chống, dịch COVID-19, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đảm bảo sản xuất ổn định trong tình hình dịch COVID-19 tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, các doanh nghiệp trong và ngoài cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Đảm bảo không bị đứt gãy chuỗi sản xuất, sản xuất an toàn và thực hiện mục tiêu kép "vừa phòng, chống dịch, vừa đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh" nhằm hạn chế tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế và an sinh xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu:

Xác định nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và thường xuyên. Yêu cầu các doanh nghiệp, người lao động chấp hành nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh;

Chủ động phương án ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả nhất theo các cấp độ dịch bệnh, hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

Theo tình hình thực tế diễn biến của dịch COVID-19, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được thực hiện như:

1. Với doanh nghiệp đang tạm dừng hoạt động:

- Trước khi hoạt động trở lại, doanh nghiệp cần phải hoàn thiện các nội dung theo Mục 2.1 Phụ lục 7, Kế hoạch phòng, chống dịch trong cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp ban hành theo Kế hoạch số 2557/KH-BCĐ ngày 24/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tổng thể về kiểm soát dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Sau khi thực hiện đầy đủ các nội dung phòng, chống dịch nêu trên, tùy tình hình diễn biến của dịch bệnh và điều kiện thực tế của địa phương, các doanh nghiệp đăng ký phương án hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp theo quy định với cơ quan thẩm quyền để được tổ chức thẩm định phương án, đảm bảo hoạt động trở lại ổn định, an toàn và hiệu quả.

2. Doanh nghiệp hoạt động trong tình hình giãn cách xã hội:

2.1. Các mô hình thực hiện:

2.1.1 Doanh nghiệp được tổ chức sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” (*sản xuất tại chỗ - ăn tại chỗ - nghỉ ngơi tại chỗ*) hoặc phương án “3 tại chỗ theo kíp” (*sản xuất tại chỗ - ăn tại chỗ - nghỉ ngơi tại chỗ luân phiên theo kíp sản xuất*).

2.1.2. Doanh nghiệp được tổ chức sản xuất theo phương án kết hợp “3 tại chỗ” với tổ chức cho người lao động ở lưu trú tập trung ngoài doanh nghiệp.

Doanh nghiệp được tiếp tục hoạt động khi sắp xếp sản xuất đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định, bố trí được chỗ ăn cho công nhân khi ở lại làm việc; công nhân sẽ không phải ở nhà máy mà có thể là Nhà tập thể, Khu ký túc xá của công ty, khách sạn do doanh nghiệp quản lý và tổ chức đưa, đón công nhân hằng ngày từ nơi ở đến Nhà máy và ngược lại (có sự kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương). Công nhân, người lao động tham gia phải cam kết tự nguyện và xét nghiệm đầu vào và cho kết quả âm tính với Sars-CoV-2.

2.1.3. Tổ chức hoạt động theo phương án “1 cung đường - 2 điểm đến” hoặc phương án “1 cung đường - 2 điểm đến” mở rộng (*doanh nghiệp tổ chức nhiều nơi lưu trú tập trung tại nhiều địa điểm khác nhau và tổ chức đưa đón công nhân từ nơi lưu trú tập trung đến nơi làm việc*).

2.1.4. Tổ chức hoạt động theo phương châm “4 xanh” gồm: người lao động xanh, cung đường xanh, vùng sản xuất xanh, nơi ở xanh (*“người lao động xanh” được đi lại bằng phương tiện cá nhân giữa “nơi làm việc xanh”, “nơi ở xanh” theo một “cung đường xanh” (không dùng, đỡ dọc đường và không đi ngang qua các vùng có nguy cơ lây nhiễm cao và rất cao) trong các khung giờ phù hợp*).

2.2. Về quy mô: Doanh nghiệp được phục hồi hoạt động sản xuất với quy mô tối đa không quá 30% (trừ những doanh nghiệp số lượng con người quá ít hoặc đặc thù của dây chuyền sản xuất phải nhiều hơn 30% mới hoạt động được).

Sau 15 ngày kể từ ngày hoạt động trở lại, nếu doanh nghiệp đảm bảo yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 và không có trường hợp người lao động bị

F0 thì quy mô sản xuất được tăng lên theo yêu cầu của doanh nghiệp (có báo cáo xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền).

2.3. Điều kiện sàng lọc: 100% người lao động phải được xét nghiệm đầu vào âm tính với SARS-CoV-2.

- Thường xuyên đánh giá nguy cơ lây nhiễm theo Bộ tiêu chí tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19, báo cáo cho Ban Quản lý khu kinh tế, Sở Công Thương, UBND cấp huyện, đồng thời cập nhật lên Bản đồ chung sống an toàn với COVID-19 theo hướng dẫn tại đường link: antoancovid.vn.

- Có phương án xử lý khi có trường hợp bệnh theo hướng dẫn tại Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế, phối hợp với y tế địa phương để kịp thời xử lý.

- Tổ chức xét nghiệm định kỳ SARS-CoV-2 theo tỷ lệ 20% cho công nhân, người lao động tại doanh nghiệp cho đến khi dịch bệnh được ổn định (theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền).

Tùy diễn vào biến của dịch bệnh và tình hình thực tế của địa phương, các doanh nghiệp điều chỉnh phương án hoạt động phù hợp từng thời điểm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và của địa phương.

** Quy định đối với 4 xanh:*

- “Người lao động xanh” luôn tuân thủ 5K và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Người lao động đã được tiêm vắc xin ngừa COVID-19 với các loại vắc xin đã được Bộ Y tế Việt Nam cấp phép sử dụng;

+ Người nhiễm COVID-19 đã hoàn thành điều trị;

+ Người lao động đang cư trú tại các địa bàn thuộc vùng xanh của địa phương theo công bố của cơ quan có thẩm quyền;

+ Người lao động được xét nghiệm đầu vào theo quy định của ngành y tế và có kết quả SARS-CoV-2 âm tính trước khi vào làm việc.

- “Cung đường xanh”:

+ Đối với người lao động di chuyển bằng xe cá nhân: Có bản cam kết với chủ doanh nghiệp đảm bảo tuân thủ theo lộ trình đã đăng ký (từ nơi ở xanh đã đăng ký đến nơi làm việc) và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch cá nhân theo quy định;

+ Đối với người lao động di chuyển bằng phương tiện đưa đón của doanh nghiệp: Phải đảm bảo quy định về phòng, chống dịch; đảm bảo điều kiện lưu thông và lộ trình đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền; tài xế được xét nghiệm âm tính với COVID-19 đầu vào và xét nghiệm định kỳ như người lao động.

- “Vùng sản xuất xanh”:

Doanh nghiệp được đánh giá nguy cơ lây nhiễm theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐ ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19 được xếp loại nhóm rất ít nguy cơ, đồng thời thực hiện các nội dung sau:

+ Khách hàng/đối tác đến giao dịch trực tiếp với doanh nghiệp thì phải có kết quả xét nghiệm SARS - CoV-2 âm tính còn trong thời hạn theo quy định;

+ Định kỳ 7 ngày/lần tổ chức xét nghiệm sàng lọc khoảng 20% trên tổng số người lao động và gửi kết quả về cho cơ quan quản lý có thẩm quyền;

+ Khuyến khích doanh nghiệp bố trí vị trí sản xuất riêng dành cho người lao động đã tiêm vắc xin ngừa COVID-19 hoặc người nhiễm COVID-19 đã hoàn thành điều trị để thuận lợi trong công tác kiểm soát phòng, chống dịch. Doanh nghiệp bố trí khu vực ăn uống, nghỉ ngơi riêng đối với người lao động ở vùng sản xuất xanh, vùng sản xuất vàng; tổ chức ăn theo ca/kíp ở một khu vực cố định;

+ Tổ COVID-19 của doanh nghiệp tăng cường kiểm tra, giám sát người lao động đảm bảo nguyên tắc 5 K.

- “Nơi ở xanh”:

+ Người lao động cư trú tại các địa bàn thuộc vùng xanh của địa phương theo công bố của cơ quan có thẩm quyền;

+ Khuyến khích doanh nghiệp tổ chức bố trí cho người lao động cùng vùng (vùng xanh, vùng vàng) lưu trú tập trung tại cùng một địa điểm “xanh” (căn cứ vào Bản đồ vùng xanh theo công bố của cơ quan có thẩm quyền).

Lưu ý: Hàng ngày, doanh nghiệp phải thực hiện rà soát, cập nhật danh sách các địa bàn thuộc vùng xanh của địa phương theo công bố của cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo người lao động đang cư trú tại vùng “xanh” của địa phương; trường hợp có thay đổi vùng xanh, doanh nghiệp phải chuyển qua thực hiện phương án dự phòng.

2.4. Về lưu trú: Lưu trú tập trung đối với phương án “3 tại chỗ”, phương án kết hợp “3 tại chỗ” cho người lao động lưu trú tập trung ngoài doanh nghiệp, người lao động bắt buộc phải lưu trú tập trung tại doanh nghiệp, khu lưu trú bên ngoài doanh nghiệp: nhà tập thể, khu ký túc xá của công ty, khách sạn do doanh nghiệp quản lý. *Phương án lưu trú tập trung tại doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn tại Mục VII của Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh Covid-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp, ban hành kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế.* Doanh nghiệp tổ chức đưa đón công nhân từ nơi lưu trú tập trung đến nơi làm việc.

3. Doanh nghiệp hoạt động sau giãn cách xã hội thực hiện theo Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 (tình hình dịch đã được kiểm soát nhưng vẫn còn nguy cơ):

3.1. Về quy mô: Tùy theo nhu cầu hoặc theo đơn hàng, hợp đồng đã ký với đối tác và nguồn lao động tiếp cận mà doanh nghiệp quyết định tổ chức sản xuất với quy mô phù hợp.

3.2. Điều kiện sàng lọc: 100% người lao động phải được xét nghiệm đầu vào âm tính với SARS-CoV-2. Có kế hoạch sàng lọc tối thiểu 20% tổng số lao động của doanh nghiệp cho mỗi đợt sàng lọc.

3.3. Về lưu trú và phương tiện di chuyển:

Người lao động được quyền lựa chọn phương tiện di chuyển và nơi lưu trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố nơi doanh nghiệp hoạt động.

3.4. Các nội dung khác: Tiếp tục rà soát, triển khai, hoàn thiện đầy đủ nội dung phòng, chống dịch COVID-19 được quy định tại mục 1 (Phần II).

4. Doanh nghiệp hoạt động trong điều kiện bình thường mới.

4.1. Điều kiện sàng lọc: 100% người lao động phải được xét nghiệm đầu vào âm tính với SARS-CoV-2. Có kế hoạch sàng lọc tối thiểu 20% tổng số lao động của doanh nghiệp cho mỗi đợt sàng lọc. Khuyến khích người lao động đã được tiêm vắc xin ngừa COVID-19.

4.2. Các doanh nghiệp trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch theo quy định mới sẽ đăng ký với các cơ quan chức năng để được cho phép hoạt động trở lại.

4.3. Các nội dung khác: Tiếp tục rà soát, triển khai, hoàn thiện đầy đủ nội dung phòng, chống dịch COVID-19 được quy định tại mục 1 (phần II).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương:

- Hướng dẫn doanh nghiệp sản xuất ngoài Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế thực hiện các phương án sản xuất có số công nhân, người lao động trên 100 người;

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các Sở ngành có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức thẩm định các phương án, các yêu cầu của doanh nghiệp về tổ chức lại sản xuất và tham mưu, báo cáo với UBND tỉnh đối với phương án khác ngoài phương án “3 tại chỗ”;

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức phương án của doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Hướng dẫn doanh nghiệp sản xuất trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế thực hiện các phương án sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở ngành có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức thẩm định các phương án, các yêu cầu của doanh nghiệp về tổ chức lại sản xuất và tham mưu báo cáo với UBND tỉnh đối với phương án ngoài phương án “3 tại chỗ”.

- Theo dõi, quản lý việc thay thế, bổ sung lao động, người lao động về nơi cư trú sau thời thực hiện phương án (có lấy ý kiến đồng thuận của UBND cấp huyện nơi doanh nghiệp hoạt động và nơi công nhân trở về nơi cư trú).

3. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp đảm bảo việc hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện xét nghiệm người lao động của doanh nghiệp theo các yêu cầu của Kế hoạch này, đảm bảo tốt quy định phòng, chống dịch COVID-19; đồng thời đẩy mạnh việc tiêm vắc xin nhằm tăng độ phủ và tạo miễn dịch cho lực lượng lao động của doanh nghiệp.

4. Liên đoàn Lao động tỉnh: Tham mưu UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ người lao động tại các doanh nghiệp tham gia thực hiện các phương án sản xuất “3 tại chỗ”.

5. Công an tỉnh: Giám sát chặt chẽ việc thực hiện phương án của doanh nghiệp để đảm bảo an ninh trật tự và đảm bảo công tác phòng, chống dịch.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với các sở, ngành tỉnh triển khai các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định để góp phần hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh An Giang: Tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp được hưởng các chính về tín dụng: lãi suất, giãn nợ, gia hạn nợ, vay vốn,... theo quy định hiện hành.

8. Cục thuế: Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp được hưởng các chính sách miễn, giảm thuế theo quy định.

9. Các Sở, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham gia công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến công tác phòng chống dịch COVID-19 tại doanh nghiệp.

10. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố: Hướng dẫn doanh nghiệp sản xuất ngoài Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế trên địa bàn thực hiện các phương án sản xuất có số công nhân, người lao động không quá 100 người; kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án của doanh nghiệp;

- Theo dõi, quản lý việc thay thế, bổ sung người lao động về nơi cư trú tại tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh) sau thời thực hiện phương án “3 tại chỗ” (có lấy ý kiến đồng thuận của UBND cấp huyện nơi doanh nghiệp hoạt động và nơi công nhân trở về nơi cư trú).

Chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động của doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý thực hiện tốt phương án sản xuất, đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định; chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống, xử lý kịp thời khi có phát sinh ca nhiễm bệnh trên địa bàn. Giám sát chặt chẽ và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm gây lây nhiễm bệnh ra cộng đồng.

Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm rà soát, giám sát số lượng người lao động làm việc cho các doanh nghiệp tại nơi lưu trú tập trung thuộc địa bàn quản lý; và quản lý, giám sát lưu trú của người lao động và hoạt động của doanh nghiệp ngoài khu, cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

11. Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh và người lao động:

Triển khai đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch theo Kế hoạch được quy định tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020, các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống dịch tại doanh nghiệp và các nội dung được nêu tại Kế hoạch này. Trường hợp nếu doanh nghiệp và người lao động để xảy ra dịch bệnh trong doanh nghiệp do không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định thì doanh nghiệp, người lao động phải chịu toàn bộ chi phí dập dịch và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phải chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lộ trình cụ thể và đồng thời thực hiện theo đúng Kế hoạch đề ra. Chủ động thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động; kiểm tra, kiểm soát; tổ chức xét nghiệm; phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan để đề nghị tiêm vắc xin ngừa COVID-19 cho người lao động.

Trên đây là Kế hoạch Đảm bảo sản xuất ổn định trong tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

Khi tình hình dịch COVID-19 có sự thay đổi hoặc trong quá trình thực hiện có phát sinh những khó khăn, vướng mắc thì đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. TƯ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng: KTN, KTTH, KGVX;
- Lưu: VT, HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Thư